

5 Cách Ng V Khai Thu B n Có Th Ch n

Tác Giả: Thúy Chi - IRS/SPEC/Tax Tip
Thứ Bảy, 10 Tháng 1 Năm 2009 13:37

Khi khai thu i t c liên bang m i ng i đ u ph i ch n m t c ng v khai thu (filing status) cho mình. Đi u quan tr ng là b n ph i ch n đúng c ng v khai thu đ giúp b n quy t đ nh s ti n mi n thu tiêu chu n (standard deduction), s ti n thu b n ph i đ ng (the amount of tax you owe), và sau cùng là b t c kho n ti n thu đã đ ng c n ph i tr i cho b n (refund).

Có hai đi u b n c n ph i cân nh c tr c khi quy t đ nh ch n c ng v khai thu cho mình:

Th nh t, c ng v hôn nhân c a b n (marital status) vào ngày cu i cùng c a năm thu s quy t đ nh c ng v khai thu cho c năm c a b n.

Th hai, N u b n có th ch n nhi u h n m t c ng v khai thu , hãy ch n c ng v khai thu nào giúp b n đ ng thu ít nh t.

Năm c ng v khai thu b n có th ch n:

1. Ng i đ c thân (single): C ng v này th ng áp d ng cho nh ng ng i hi n không k t hôn v i ai (unmarried), nh ng ng i đã ly d (divorced) hay nh ng ng i đang trong tình tr ng s ng ly thân (separated) v i ng i ph i ng u.

2. K t hôn khai chung h s thu (married filing jointly): M t c p v ch ng có th khai chung h s thu v i nhau. N u m t trong hai ng i v a qua đ i trong năm khai thu , ng i còn s ng có th v n khai chung h s thu v i ng i v a qua đ i trong năm đó.

3. V ch ng khai riêng h s thu (married filing separately): Hai v ch ng k t hôn chính th c có th ch n khai riêng h s thu .

4. Ch gia đình (head of household): C ng v khai thu này th ng áp d ng cho nh ng ng i th thu hi n không chính th c k t hôn v i ai. B n cũng đ ng th i ph i chu c p h n m t n a

5 Công Vē Khai Thuē Bē n Cό Thē Chē n

Tác Giả: Thúy Chi - IRS/SPEC/Tax Tip

Thứ Bảy, 10 Tháng 1 Năm 2009 13:37

các chi phí sinh sē ng cho chính bē n và cho ngē i bē n có thē khai là ngē i sē ng phē thuē c vào bē n (dependents).

5. Ngē i góa bē a có con còn nhē (qualifying widow(er) with dependent child): Bē n có thē chē n cē ngvē khai thuē này nē u vē /chē ng cē a bē n qua đē i trong hai năm 2006 và 2007, bē n có con còn nhē phē i nuôi dē ng, và đē ng thē i bē n cũng hē i đē mē t sē các đē u kiē n tiêu chuē n khác.

Nhiē u thông tin khác liên quan đē n chē đē trên đây có thē tìm thē y trên ē n bē n 501 (Publication 501 - Exemptions, Standard Deduction, and Filing Information). ē n bē n 501 cũng có thē đē c và in trē c tiē p tē mē ng thông tin đē n tē cē a Sē Thuē Vē tē i đē a chē www.irs.gov . Ngoài ra, bē n có thē yêu cē u IRS gē i ē n bē n này đē n tē n nhā cho bē n khi gē i sē 800-829-3676.